

Bản án số 117/2019/HNGĐ- ST
Ngày 23/10/2019
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con
giữa anh Đ với chị Thúy

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Hoài Mơ
2. Bà Nguyễn Thị Hoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Mai- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 125/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2019 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2019/QĐXX- ST ngày 06 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Đỗ Quang Đ, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn S, xã C, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

2. *Bị đơn:* Chị Hoàng Thị Thúy, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn S, xã C, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Đỗ Quang Đ trình bày: Được sự đồng ý của hai gia đình, năm 2014 anh và chị Hoàng Thị Thúy tổ chức đám cưới. Trước khi kết hôn, anh chị có được tự nguyện tìm hiểu, không ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại UBND xã C. Sau đám cưới, chị Thúy về nhà anh làm dâu ngay. Vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến cuối năm 2015 thì nảy sinh mâu thuẫn. Vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Nguyên nhân do anh và chị Thúy tính tình không hiểu nhau, ngày càng bất đồng về quan điểm sống. Cũng từ cuối năm 2015, anh và chị Thúy sống ly thân, ai sống thế nào thì mặc, không ai quan tâm đến ai. Năm 2018 chị Thúy đi làm công nhân ở khu công nghiệp Vân Trung, Việt Yên, địa chỉ cụ chị Thúy không nói cho anh biết. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng giữa anh và chị Thúy không còn, không thể đoàn tụ gia đình được nữa, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Thúy.

Về con chung: Anh và chị Thúy sinh được con chung là Đỗ YếnP, sinh ngày 22/4/2014. Hiện nay cháu đang ở với anh, cháu vẫn phát triển bình thường. Ly hôn, anh có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con. Anh không yêu cầu chị Thúy cấp dưỡng nuôi con. Anh đang làm việc tại công ty điện tử CBS, thu nhập trung bình khoảng 8.000.000đ/tháng, anh đủ điều kiện để nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Hoàng Thị Thúy, nhưng chị Thúy không đến trụ sở Tòa án làm việc. Tại phiên tòa chị Thúy vắng mặt.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho anh Đ được ly hôn chị Thúy; về con chung: Giao cho anh Đ tiếp tục nuôi con; về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự trong vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, chị Hoàng Thị Thúy vắng mặt. Căn cứ vào các Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Quang Đ kết hôn với chị Hoàng Thị Thúy trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Lục Nam năm 2014, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Ban đầu vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc, sau đó nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống. Anh Đ và chị Thúy sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ về tình cảm, cũng như kinh tế đã lâu. Xét mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa anh Đ và chị Thúy đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho anh Đ ly hôn chị Thúy.

[3]. Về con chung: Anh Đỗ Quang Đ và chị Hoàng Thị Thúy sinh được con chung là Đỗ YếnP, sinh ngày 22/4/2014. Hiện cháu đang ở với anh Đ, phát triển bình thường. Xét anh Đ có đủ điều kiện nuôi con, tránh xáo trộn về mặt tâm sinh lý của cháuP nên giao cháu Đỗ YếnP cho anh Đ tiếp tục nuôi là phù hợp.

[4]. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Anh Đỗ Quang Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 24, khoản 1 Điều 25, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Cho anh Đỗ Quang Đ ly hôn với chị Hoàng Thị Thúy.

2. *Về con chung:* Giao cho anh Đỗ Quang Đ nuôi con là Đỗ YênP, sinh ngày 22/4/2014. Chị Hoàng Thị Thúy có quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở chị Thúy thực hiện quyền này.

3. *Về án phí:* Anh Đỗ Quang Đ phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0003827 ngày 06 tháng 3 năm 2019, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

4. *Về kháng cáo:* Báo cho đương sự có mặt biết, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Ủy ban nhân xã C;
- Lưu hồ sơ, v/p.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Huân